

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HAI BÀ TRUNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

----- \*\*\* -----

Số: **76/2021/QĐST- HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----\*\*\*-----

*Hai Bà Trưng, ngày 27 tháng 04 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 729/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2020, giữa:

**Nguyên đơn: Chị Trần Trọng H** – Sinh năm: 19xx; HKTT: phường H, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

**Bị đơn: Anh Đinh Hà T** – sinh năm: 19xx; HKTT và trú tại: phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 04 năm 2021 về việc các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 729/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 04 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Trọng H và Anh Đinh Hà T.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* *Về tình cảm:* Chị Trần Trọng H và anh Đinh Hà T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng thuận tình ly hôn.

\* *Về con chung*: Anh chị xác nhận có một con chung tên là: *Đình Hoài A-sinh* ngày xx/x/20xx; Anh chị thỏa thuận giao cháu Đình Hoài A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh T tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi cháu A là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng kể từ tháng 4/2021 cho khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

\* *Về tài sản chung, nhà ở chung*: anh chị xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

\* *Về nợ chung*: anh chị xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

\* *Về án phí*: Chị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và tự nguyện chịu thay anh T 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ vào số tiền chị đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003705 ngày 12/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Q. Hai Bà Trưng;
- Thi hành án dân sự Q. Hai Bà Trưng;
- UBND phường H, quận H, TP HN  
(Đăng ký kết hôn số xx ngày xx/xx/20xx);
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

***Nguyễn Thị Thúy Hương***